TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 498/2026/HS-ST
Ngày: 12/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng
2. Ông Trần Ngọc Oanh

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Thành Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Lê Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 589/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 676/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Tô Thị Trà M, sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: I Â, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ơ: 32/53/37 H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn P và bà Trần Thị H; hoàn cảnh gia đình: Có chồng và 6 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2026; nhân thân: Ngày 29/9/2006, bị Công an P1, quận T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 75.000 đồng về hành vi "Trộm cắp vặt" theo Quyết định số 0000303/QĐ-XPHC, đã nộp phạt; Ngày 21/01/2008, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt 02 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 12/2008/HSST, đến ngày 26/5/2009 chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích; Ngày 21/01/2021, bị Ủy ban nhân dân phường P, quận T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 21/01/2021; tiền

án: Ngày 05/6/2025, bị Tòa án nhân dân khu vực 9 xử phạt 03 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", bằng thời hạn tạm giam theo Bản án số 151/2025/HSST, chưa xóa án tích; tiền sự: Ngày 25/10/2024, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy P2 theo Quyết định số 42/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 03/10/2025. Hiện Tô Thị Trà M đang bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường T từ ngày 03/10/2025 đến ngày 03/10/2027; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/3/2026 đến nay – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Thị Trà M là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương theo Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường T, thời hạn từ ngày 03/10/2025 đến ngày 03/10/2027.

Trong thời gian đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 thuộc tỉnh Đồng Nai, M quen biết với N (chưa rõ lai lịch). Ngày 11/01/2026, N đi ngang qua nhà của M tại địa chỉ 3 H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy M đang ngồi ở phòng khách trước nhà nên ghé vào và quăng vào nhà M 01 túi nhỏ màu trắng và 01 bọc nylon trong suốt có cột thun rồi nói với M: "cho mày nè". Sau đó, N điều khiển xe bỏ đi rồi M mở túi nhỏ màu trắng ra thấy bên trong có 01 cái nỏ (ống thủy tinh có 01 đầu tròn hở dùng để bỏ ma túy đá vào đốt) đã sử dụng và mở bọc nylon trong suốt ra thấy có một ít ma túy đá. Do bản thân đang buồn chán nên M lấy chai nhựa S có ống hút đã mua sẵn trước đó và lấy hộp quẹt trên bàn thờ đem vào nhà vệ sinh rồi thực hiện thao tác đục khoét 02 lỗ tròn trên nắp chai Sting rồi cắm ống hút nhựa và ống thủy tinh (nỏ) vào nắp, tiếp đó cho hết ma túy vào đầu tròn hở của ống thủy tinh (nỏ) và bật lửa đốt đầu tròn để đốt nóng ma túy rồi dùng miệng ngậm vào ống nhựa hút khoảng 07 hơi thì hết ma túy. Sau khi hút xong, M vứt bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại thùng rác để bên hông hẻm 32/53/39 Huỳnh Văn C.

Đến 14 giờ 30 phút ngày 14/01/2026 tại nhà của M, Công an phường T tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện M có biểu hiện nghi vấn nên mời M về trụ sở

làm việc. Qua test nhanh cho kết quả Tô Thị Trà M dương tính (+) với chất ma túy MET (Methamphetamine).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Tô Thị Trà M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Kết luận giám định số 2429/KL-KTHS ngày 21/01/2026 của Phòng K Công an Thành phố H, đối với nước tiểu của Tô Thị Trà M kết luận: "Chất lỏng (nước tiểu) được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) tìm thấy Methamphetamine".

Tại Bản cáo trạng số: 188/CT-VKS-KV9 ngày 17/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Tô Thị Trà M tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Thị Trà M từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Ngày 11/01/2026, tại nhà số C H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Tô Thị Trà M là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 4582/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường T, lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Tô Thị Trà M đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người nghiện mà còn gây mất an ninh trật tự, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác do bị ảo giác, kích động nhưng do không vượt qua được cám dỗ, vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Đối với đối tượng N (chưa rõ thông tin, lai lịch) cung cấp ma túy cho bị cáo Tô Thị Trà M sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H truy tìm xác minh làm rõ, xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M đã có tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại Cơ quan điều tra và trong phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo khi phạm tội đang mang thai. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm n, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 ;

Xử phạt bị cáo Tô Thị Trà M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV9-TP.HCM;
- Trại giam tạm giam Chí Hòa – Phân trại tạm giam Phú Thọ Hòa;
- Phòng PC06 – Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Ngọc Phượng